

**BÁO CÁO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**Về kết quả Tổng điều tra khảo sát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã của Chương trình xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước giai đoạn I (2003 – 2005) thuộc Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010.**

---

Thực hiện mục tiêu *xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại hóa, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo nguyên tắc của Nhà nước pháp quyền Xã hội Chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.* Ngày 17 tháng 9 năm 2001, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình Tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010, gồm 7 Chương trình hành động, trong đó có Chương trình xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước. Để triển khai Chương trình này, ngày 29 tháng 4 năm 2003 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 69/2003/QĐ-TTg phê duyệt nội dung **Chương trình Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước giai đoạn 2003-2005** (gọi tắt là Chương trình 4) và giao cho Bộ Nội vụ chủ trì thực hiện Chương trình.

Nội dung của Chương trình 4 được thể hiện trong 4 Đề án, gồm:

- + **Đề án I:** Tổng điều tra, khảo sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn I (2003 – 2005).
- + **Đề án II:** Xây dựng và hoàn thiện thể chế quản lý đội ngũ cán bộ, công chức.
- + **Đề án III:** Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.
- + **Đề án IV:** Xây dựng và hoàn thiện công cụ quản lý cán bộ, công chức.

Triển khai thực hiện các Quyết định nêu trên của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã có Quyết định số 1132/QĐ-BNV ngày 05 tháng 9 năm 2003 thành lập Ban Chủ nhiệm Chương trình 4, và ngày 18 tháng 9 năm 2003 Chủ nhiệm chương trình 4 đã có Quyết định số 1156/QĐ-BNV phân công nhiệm vụ cho Chủ nhiệm các Đề án để tiến hành triển khai thực hiện, trong đó Đề án 1 về Tổng điều tra, khảo sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã đã triển khai các bước thực hiện và đạt được kết quả sau đây:

## I. PHƯƠNG PHÁP VÀ QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ THỰC HIỆN TỔNG ĐIỀU TRA

### 1. Xây dựng kế hoạch, nội dung Tổng điều tra:

Ngay từ đầu, Đề án 1 - Chương trình 4 đã xác định đây là cuộc Tổng điều tra, khảo sát đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước đầu tiên, có quy mô lớn trên phạm vi toàn quốc. Vì vậy, ngay sau khi có Quyết định phân công, ngày 18/9/2003, Đề án 1 đã tổ chức ngay việc xây dựng nội dung, kế hoạch Tổng điều tra, sau đó trình Chủ nhiệm Chương trình 4 có Quyết định số 03/QĐ-CT4 ngày 05/3/2004 phê duyệt bản nội dung kế hoạch của Đề án 1 về Tổng điều tra, khảo sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước giai đoạn I (2003 – 2005) để làm căn cứ tổ chức các công việc chuẩn bị cho Tổng điều tra.

### 2- Xây dựng phương án Tổng điều tra:

Căn cứ vào nội dung, kế hoạch Tổng điều tra nêu trên, Đề án 1 – Chương trình 4 - Bộ Nội vụ đã tổ chức nghiên cứu, xây dựng phương án Tổng điều tra, trong đó xác định rõ phạm vi đối tượng Tổng điều tra là cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã; đồng thời cũng nêu rõ yêu cầu về nội dung, phương pháp, thời gian, các bước tiến hành, biện pháp tổ chức thực hiện ... Tổng điều tra. Bản phương án đã được Tổng cục Thống kê thẩm định, có ý kiến nhất trí bằng văn bản theo thẩm quyền được quy định của Luật Thống kê. Trong phương án đã xác định rõ phạm vi, đối tượng để Tổng điều tra như sau:

#### Phạm vi:

Giai đoạn trước mắt chỉ Tổng điều tra:

- Điều tra cán bộ, công chức hành chính hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang làm việc tại các cơ quan hành chính nhà nước Trung ương thuộc Chính phủ bao gồm cả cơ quan hành chính ở cấp cơ sở thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (*chưa điều tra các Bộ Công An, Bộ Quốc phòng và Ban Cơ yếu Chính phủ*).

- Điều tra cán bộ, công chức hành chính hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang làm việc tại các cơ quan hành chính địa phương (*cấp tỉnh, huyện*).

- Điều tra cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã, phường, thị trấn đang hưởng lương từ ngân sách.

Các tổ chức chính trị, chính trị – xã hội và sự nghiệp thuộc các phạm vi khác chưa điều tra đợt này.

#### Đối tượng:

\* Cán bộ, công chức hành chính được quy định tại Nghị định số: 115/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 về chế độ công chức dự bị và Nghị định số: 117/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước, bao gồm:

- + Cán bộ, công chức lãnh đạo trong các cơ quan hành chính ở Trung ương: từ Thứ trưởng trở xuống đến cấp phòng thuộc Bộ, ngành.
- + Cán bộ, công chức lãnh đạo trong các cơ quan hành chính ở địa phương: từ Chủ tịch UBND tỉnh trở xuống đến cấp phòng thuộc huyện.
- + Cán bộ, công chức hành chính chia theo ngạch chuyên môn (ở Trung ương và địa phương).
- + Cán bộ, công chức dự bị
- + Cán bộ, công chức thừa hành nhiệm vụ (nhân viên, cán sự...).
- \* Cán bộ chuyên trách và công chức cấp xã, phường, thị trấn được quy định tại Nghị định số: 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ.

### **3. Tổ chức xây dựng mẫu biểu, phiếu điều tra để Tổng điều tra**

Một trong những nội dung quan trọng để tổ chức thực hiện được cuộc Tổng điều tra là phải xây dựng được hệ thống mẫu biểu, phiếu điều tra. Vì vậy đã phải mất hàng năm, từ tháng 10 năm 2004 đến tháng 10 năm 2005 (có sự phối hợp của một số công chức Tổng cục Thống kê) vừa nghiên cứu xây dựng vừa tổ chức nhiều cuộc hội thảo với các chuyên gia, nhà quản lý ở các cơ quan Trung ương và địa phương để đóng góp ý kiến vào nội dung bộ mẫu biểu, phiếu điều tra vừa tổ chức điều tra thử ở một đơn vị Trung ương là Bộ Tài chính (có số lượng công chức đông nhất là 56.202 người) và 03 địa phương đại diện 3 khu vực: thành phố, đồng bằng và miền núi là Hà Nội, Hà Tây và Hoà Bình để rút kinh nghiệm hoàn thiện bộ mẫu biểu phiếu điều tra, bao gồm: phiếu điều tra cá nhân cán bộ, công chức hành chính; phiếu điều tra cá nhân cán bộ, công chức cấp xã; 14 biểu mẫu thống kê tổng hợp cán bộ, công chức hành chính nhà nước; 27 mẫu biểu thống kê tổng hợp cán bộ, công chức cấp xã trong toàn quốc và 9 loại phiếu điều tra xã hội học trước khi trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt mới đưa ra tập huấn hướng dẫn và tổ chức thực hiện Tổng điều tra.

### **4. Tổ chức xây dựng 02 phần mềm cơ sở dữ liệu của Tổng điều tra.**

Sau khi bộ mẫu biểu, phiếu điều tra được hoàn thành, vấn đề mới nảy sinh là phải xây dựng ngay 2 phần mềm nhập tin phiếu điều tra cá nhân cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã để vừa giảm thời gian tổng hợp bằng tay, giảm khối lượng phiếu điều tra phải tập trung về Trung ương, vừa tạo cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức từ việc thực hiện nhập thông tin của các phiếu điều tra cá nhân vào đĩa CD để chuyển về Trung ương tích hợp chung, còn tất cả các phiếu điều tra theo mẫu được giao lại cho các bộ, địa phương quản lý, theo dõi cập nhật sau Tổng điều tra. Đây là việc cũng gặp không ít khó khăn do trình độ kiến thức Tin học và khả năng kỹ thuật, cơ sở hạ tầng của toàn hệ thống còn yếu kém, bất cập nên đã phải mất gần 1 năm mới hoàn thành việc xây dựng phần mềm và nhập tin của các phiếu điều tra để chuyển về Trung tâm Tin học – Bộ Nội vụ tích hợp, sau đó kết xuất số liệu phục vụ xây dựng các sản phẩm báo cáo đầu ra của cuộc Tổng điều tra

theo quy định tại Quyết định số: 69/2003/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ.

## **5. Tổ chức tập huấn Tổng điều tra.**

Để cuộc Tổng điều tra đạt hiệu quả, Ban chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương và Đề án 1 phối hợp cùng Trung tâm Tin học đã tổ chức 03 cuộc tập huấn cho cán bộ làm công tác Tổng điều tra ở Tiểu ban chỉ đạo Tổng điều tra các bộ (TW), trong đó 02 cuộc cho các địa phương ở hai khu vực phía Bắc và phía Nam để vừa quán triệt về chủ trương chung của Chính phủ, của Ban chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương, vừa hướng dẫn nghiệp vụ tổ chức điều tra, ghi phiếu, biểu điều tra và thống nhất kế hoạch, thời gian, trình tự từng bước thực hiện Tổng điều tra, chi tiêu kinh phí. Tổ chức 03 cuộc tập huấn cho cán bộ tin học của các bộ, địa phương tập huấn về kỹ thuật sử dụng phần mềm và nhập tin phiếu điều tra cá nhân cán bộ, công chức vào đĩa CD có dữ liệu thông tin để các bộ, địa phương thực hiện và chuyển về Trung tâm Tin học – Bộ Nội vụ tích hợp chung toàn quốc.

Đồng thời còn tổ chức tập huấn công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện điều tra xã hội học cho 08 đoàn công tác của Bộ Nội vụ.

## **6. Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp**

Để tổ chức triển khai, điều hành công tác Tổng điều tra đạt kết quả và theo đúng pháp luật, ngày 10 tháng 6 năm 2004, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã có Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương do đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ – Chủ nhiệm Chương trình 4 là Trưởng Ban chỉ đạo và chỉ đạo các Bộ, địa phương thành lập các Tiểu ban Tổng điều tra ở Bộ và địa phương do 1 đồng chí Lãnh đạo có thẩm quyền là trưởng Tiểu ban để phối hợp tổ chức thực hiện; ngoài ra, khi tiến hành Tổng điều tra Bộ Nội vụ còn thành lập 8 Đoàn công tác để vừa đôn đốc, kiểm tra công tác Tổng điều tra ở các Bộ, địa phương, vừa thực hiện điều tra xã hội học (*phỏng vấn theo chỉ tiêu phiếu được giao*) tại các Bộ và địa phương.

## **7. Chuẩn bị kinh phí và ký các Hợp đồng thực hiện Tổng điều tra.**

Ngay từ đầu khi xây dựng kế hoạch nội dung Tổng điều tra, kế hoạch kinh phí đã được đồng thời dự toán, nhưng do cơ chế quản lý tài chính có khó khăn ở nhiều khâu nên không được duyệt cấp ngay mà phải thực hiện theo phương thức tạm ứng từng năm (2003 – 2004 – 2005), đến tháng 12/2005 (*sau khi đã Tổng điều tra 1 tháng*) mới được thông báo tạm ứng 50% kinh phí để gửi cho các bộ, địa phương thực hiện Tổng điều tra. Đến tháng 3/2006, Chính phủ mới có Quyết định chính thức giao kinh phí Tổng điều tra nhưng cũng không đáp ứng được yêu cầu của các bộ, địa phương (*các bộ, địa phương phải tự cấp bù thêm*) và đến nay còn 30% theo hợp đồng chưa thanh quyết toán được cho các bộ, địa phương do các báo cáo thanh quyết toán chưa đúng quy định nên chưa thanh lý Hợp đồng thực hiện Tổng điều tra để thanh quyết toán (*dự kiến giải quyết xong trong năm 2007*).

Khi thực hiện Tổng điều tra, Đề án 1 – Chương trình 4 đã thực hiện việc ký hợp đồng thực hiện Tổng điều tra 2 lần với các bộ, địa phương, gồm: lần 1 để cấp tạm ứng kinh phí, lần 2 sau khi có quyết định giao kinh phí chính thức của Chính phủ được ký thêm hợp đồng bổ sung để phân bổ chính thức kinh phí cho các bộ, địa phương thực hiện theo quy định (*các hợp đồng đều được ký chuyển bằng đường bưu điện 2 chiều với tất cả 64 địa phương và các đầu mối ở Trung ương*).

## **8. Ban hành kế hoạch chi tiết và phát lệnh Tổng điều tra**

Sau khi các bước chuẩn bị cho Tổng điều tra nêu trên đã được chuẩn bị xong, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã quyết định ban hành kế hoạch chi tiết thực hiện Tổng điều tra, trong đó quy định cụ thể thời điểm tiến hành Tổng điều tra trong cả nước bắt đầu từ 00 giờ ngày 10 tháng 11 năm 2005 và là thời điểm chốt danh sách cán bộ, công chức để phát lệnh Tổng điều tra.

## **9. Tổ chức tiếp nhận mẫu biểu, phiếu điều tra và phân mềm cơ sở dữ liệu thông tin để kết xuất thông tin, số liệu xây dựng các sản phẩm báo cáo.**

Theo quy định sau thời điểm Tổng điều tra 30 ngày, các bộ, địa phương phải giao nộp đầy đủ các mẫu biểu, phiếu điều tra cá nhân cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã và các phiếu điều tra xã hội học. Nhưng trong thực tế đã có nhiều đơn vị cả ở Trung ương và địa phương thực hiện không đúng thời gian kéo dài từ 3 đến 5 tháng, do nhiều nguyên nhân như không đủ phương tiện làm việc (*máy vi tính*); lãnh đạo thiếu quan tâm chỉ đạo; cán bộ tin học trình độ yếu kém đã nhập sai lệch thông tin phải chỉnh sửa lại .v.v. . Chủ nhiệm Chương trình 4 phải 3 lần có công văn đề đơn đốc mới thực hiện và sau đó mới chuyển dữ liệu về Trung tâm Tin học (*Bộ Nội vụ*) để tích hợp và phục vụ khai thác số liệu xây dựng báo cáo theo quy định. Riêng 58.901 phiếu điều tra xã hội học và các phiếu điều tra chuyên môn sâu được thu về Bộ Nội vụ đã được tổ chức cập nhật thông tin nhanh gọn, chính xác, khai thác xây dựng báo cáo kết quả điều tra xã hội học đúng tiến độ thời gian. Các phiếu điều tra cá nhân công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã đã được chuyển giao cho các bộ, địa phương quản lý, sử dụng theo quy định.

## **10. Tổ chức xây dựng các sản phẩm báo cáo kết quả Tổng điều tra**

Theo quy định tại Quyết định số: 69/2003/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ, sản phẩm của Tổng điều tra là 04 sản phẩm báo cáo, nhưng thực tế do kết quả điều tra xã hội học thu được khối lượng thông tin lớn và phong phú của 58.901 phiếu nên Đề án 1 đã chủ động báo cáo đề nghị Chủ nhiệm Chương trình 4 cho được tổ chức xây dựng thêm sản phẩm báo cáo thứ 5 về kết quả điều tra xã hội học. Trên cơ sở số lượng báo cáo, Chủ nhiệm Chương trình 4 đã có phân công cho 04 đồng chí chủ nhiệm các Đề án 1, 2, 3,4 chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng từng báo cáo, kết quả cụ thể xin được báo cáo ở mục 4 phần IV của báo cáo này.

## II. KẾT QUẢ TỔNG ĐIỀU TRA:

Tổng điều tra đã thu được những kết quả chính như sau:

### 1. Kết quả tổng hợp số liệu chung:

Đến thời điểm 0h ngày 10/11/2005, tất cả cán bộ, công chức hành chính nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã đều được chốt danh sách để Tổng điều tra. Cuộc Tổng điều tra đã thực hiện phát phiếu tự kê khai đến từng cá nhân cán bộ, công chức hành chính nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã; kết quả đã thu được số lượng cụ thể sau đây:

**1.1. Tổng số 195.422** phiếu điều tra cá nhân công chức hành chính toàn quốc đã được phát ra và thu về, trong đó:

+ **82.295** phiếu cán bộ, công chức hành chính khối Trung ương đang công tác ở **32** Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan, đơn vị thuộc Chính phủ (trong đó Bộ Tài chính có: **56.202** cán bộ, công chức);

+ **113.127** phiếu cán bộ, công chức hành chính ở **64** tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và **671** quận, huyện trong cả nước;

**1.2. Tổng số 192.438** phiếu điều tra cá nhân cán bộ, công chức cấp xã được thực hiện Tổng điều tra ở **10.848** xã, phường, thị trấn, trong đó:

+ **111.124** phiếu cán bộ chuyên trách

+ **81.314** phiếu công chức chuyên môn.

**1.3. Tổng số 58.901** phiếu điều tra xã hội học được hỏi trong 6 nhóm đối tượng: Lãnh đạo; công chức hành chính; tổ chức nhân sự; cán bộ, công chức cấp xã và người dân, nội dung phiếu hỏi của từng đối tượng có một số nội dung giống nhau nhưng có một số nội dung khác nhau giữa các đối tượng được phỏng vấn để có thông tin kiểm tra giúp cho việc đánh giá cán bộ, công chức được chính xác hơn.

Các phiếu điều tra cá nhân cán bộ, công chức sau khi thu được, Bộ Nội vụ đã giao lại cho các Bộ, ngành và địa phương quản lý để thực hiện việc cập nhật thông tin vào phần mềm cơ sở dữ liệu đĩa CD để chuyển về Bộ Nội vụ tích hợp chung toàn quốc, đồng thời để lưu giữ tại các bộ, địa phương quản lý hồ sơ và cập nhật bổ sung thông tin tăng – giảm cán bộ, công chức sau thời điểm Tổng điều tra để nắm được cán bộ, công chức hàng năm. Phiếu điều tra xã hội học được đưa về Bộ Nội vụ để tổng hợp thông tin, xây dựng báo cáo phục vụ công tác đánh giá và xây dựng chế độ, chính sách phù hợp về đội ngũ cán bộ, công chức trong các giai đoạn tiếp theo.

**1.4. Tổng số các mẫu biểu thống kê tổng hợp:**

Số liệu cuộc Tổng điều tra được kết xuất, tổng hợp thành 6 tập mẫu biểu thống kê gốc các số liệu về đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã để phục vụ công tác nghiên cứu, tra cứu bao gồm:

- 14 loại biểu mẫu thống kê tổng hợp gốc với 37 tiêu chí về số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính từ Trung ương đến địa phương (*tỉnh, huyện*).

- 27 loại biểu mẫu thống kê tổng hợp gốc với 35 tiêu chí về số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trong toàn quốc.

Các tập thống kê tổng hợp trên được quản lý và lưu giữ cùng 2 phần mềm cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã tại Bộ Nội vụ để phục vụ công tác nghiên cứu và tra cứu lâu dài.

## **2. Kết quả xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về hồ sơ quản lý cán bộ, công chức hành chính nhà nước, cán bộ, công chức cấp xã và dữ liệu thông tin về điều tra xã hội học bao gồm:**

**2.1.** Xây dựng được cơ sở dữ liệu thông tin về hồ sơ của 195.422 cán bộ, công chức hành chính của 32 Bộ, ngành Trung ương; 64 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*kể cả 671 quận, huyện*) trong cả nước;

**2.2.** Xây dựng được cơ sở dữ liệu thông tin về hồ sơ của 192.438 cán bộ, công chức cấp xã đang làm việc ở 10.848 xã, phường, thị trấn trên cả nước;

**2.3.** Xây dựng được cơ sở dữ liệu thông tin của 9 loại phiếu điều tra xã hội học trong 6 nhóm đối tượng được điều tra, gồm tổng số 122 tiêu chí được thiết kế xây dựng trong từng loại phiếu. Cơ sở dữ liệu và các phần mềm thông tin về điều tra xã hội học sau khi được kết xuất, tổng hợp ra 3 tập tài liệu thông tin gốc gồm các biểu thống kê tổng hợp làm cơ sở để phân tích, đánh giá xây dựng báo cáo về kết quả điều tra xã hội học và giúp cho việc đánh giá đúng thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Trên cơ sở đó nghiên cứu đề ra các chủ trương, chính sách phù hợp cho các giai đoạn.

Ngoài báo cáo được tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, toàn bộ cơ sở dữ liệu thông tin về điều tra xã hội học và các biểu mẫu được kết xuất thành 3 tập được bảo quản và lưu giữ tại Bộ Nội vụ để phục vụ công tác tra cứu, nghiên cứu lâu dài.

## **3. Xây dựng 05 sản phẩm báo cáo đầu ra của cuộc Tổng điều tra:**

Trên cơ sở thông tin, số liệu về số lượng và chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã thu được từ kết quả của Tổng điều tra nêu trên, Đề án 1 – Chương trình 4, Bộ Nội vụ đã tổng hợp xây dựng các sản phẩm báo cáo kết quả Tổng điều tra, khảo sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã năm 2005 theo Quyết định số: 69/2003/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, gồm 5 sản phẩm báo cáo sau đây:

- Báo cáo 1: phân tích, thống kê tổng hợp, đánh giá về thực trạng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã.

- Báo cáo 2: tổng hợp, phân tích thực trạng trình độ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã.

- Báo cáo 3: xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về quản lý đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước qua kết quả tổng điều tra, khảo sát tháng 11/2005.

- Báo cáo 4: tổng hợp chung kết quả Tổng điều tra – **Một số kiến nghị và đề xuất.**

- Báo cáo 5: tổng hợp kết quả khảo sát điều tra xã hội học về đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã năm 2005 (*sản phẩm báo cáo này ngoài dự kiến, không quy định trong Quyết định 69/2003/QĐ-TTg*).

**\* Tóm tắt nội dung chính của từng sản phẩm báo cáo như sau:**

**a. Báo cáo 1: Báo cáo thống kê, tổng hợp, phân tích đánh giá về thực trạng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã.**

Báo cáo gồm 216 trang được kết cấu 5 phần lớn (*không kể mở đầu*)

- Phần I: Phân tích, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nói chung (*TW và địa phương*).

- Phần II: Phân tích, đánh giá thực trạng số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính ở Trung ương.

- Phần III: Phân tích, đánh giá thực trạng số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính ở địa phương.

- Phần IV: Phân tích, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã

- Phần V: Một số nhận xét, kiến nghị và đề xuất.

Báo cáo đã thực hiện theo phương pháp vừa thống kê, vừa tổng hợp và phân tích đánh giá đầy đủ những thông tin số liệu về thực trạng của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã cho đến thời điểm Tổng điều tra bằng các biểu thống kê tổng hợp số liệu kết hợp biểu đồ so sánh theo nội dung của các tiêu chí điều tra nhằm giúp cho công tác đánh giá, nghiên cứu thuận lợi đưa ra những chủ trương, giải pháp quản lý và chính sách phù hợp với thực tiễn.

**b. Báo cáo 2: Báo cáo phân tích tình hình thực trạng trình độ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã.**

Đây là sản phẩm Báo cáo tổng hợp phân tích chuyên sâu về thực trạng chất lượng đào tạo, và bồi dưỡng về chuyên môn của đội ngũ công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã. Báo cáo dày 405 trang, nội dung được chia 3 phần (*tương đương 3 chương*).

- Phần thứ nhất: Tổng hợp, phân tích thực trạng trình độ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính ở Trung ương và địa phương.



- Phần thứ hai: Tổng hợp, phân tích thực trạng trình độ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

- Phần thứ ba: Một số nhận xét, đánh giá, đề xuất, kiến nghị.

Báo cáo đã dùng các phương pháp tổng hợp, phân tích bằng các bảng, biểu, biểu đồ để phân tích, đánh giá thực trạng từng loại trình độ đào tạo bồi dưỡng theo từng khu vực, từng loại trình độ chuyên môn của các đối tượng lãnh đạo, công chức hành chính, công chức nữ... ở cả Trung ương và địa phương và cán bộ, công chức cấp xã. Báo cáo này là căn cứ giúp cho việc nghiên cứu, xây dựng chiến lược về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã trong cả nước, đáp ứng với yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của thời kỳ Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước giai đoạn 2010 – 2020. Kèm theo báo cáo còn có 110 biểu phụ lục thống kê số liệu theo mẫu đã được ban hành là những số liệu gốc được kết xuất từ cơ sở dữ liệu Tổng điều tra, là tư liệu sống giúp cho việc nghiên cứu, tra cứu để tham khảo rất thuận tiện. Giá trị của báo cáo rất thiết thực cho công tác quản lý, xây dựng chính sách và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cả nước trước mắt và lâu dài.

**c. Báo cáo 3: Báo cáo xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước (qua kết quả Tổng điều tra 2005).**

Báo cáo không kể phần mở đầu và kết luận có 3 phần chính:

- Phần I: Thực trạng xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về đội ngũ cán bộ, công chức hành chính.

- Phần II: Phân tích, đánh giá kết quả tổng hợp dữ liệu thông tin về cán bộ, công chức qua kết quả Tổng điều tra

- Phần III: Kiến nghị các giải pháp tiếp tục triển khai và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quản lý đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước.

Báo cáo dài 58 trang nhưng đã tổng hợp đầy đủ những thực trạng cơ sở dữ liệu hiện có ở cả Trung ương và địa phương, thực trạng thiết bị công nghệ tin học. Phân tích, đánh giá dữ liệu thông tin qua Tổng điều tra, trên cơ sở đó đưa ra những đề xuất, kiến nghị và giải pháp xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu thông tin cho giai đoạn tiếp sau, nhằm hiện đại hoá công cụ quản lý bằng công nghệ thông tin và hồ sơ điện tử thống nhất trong toàn quốc phù hợp với sự phát triển của đất nước và thế giới trong giai đoạn 2006 – 2010 và 2020. Ngoài ra báo cáo còn có 34 trang phụ lục để phục vụ cho việc nghiên cứu và tra cứu báo cáo về các số liệu đã được Tổng điều tra.

**d. Báo cáo 4: Báo cáo tổng hợp chung kết quả Tổng điều tra 2005**

**- Một số kiến nghị và đề xuất.**

Báo cáo được tổng hợp gồm 114 trang, chia thành 3 phần chính:

- Phần I: Tổ chức Tổng điều tra: nhằm báo cáo khái quát triển khai thực hiện chủ trương và quá trình tổ chức thực hiện Tổng điều tra.

- Phần II: Báo cáo kết quả Tổng điều tra. Trong phần này vừa tổng hợp kết quả số liệu chung, vừa phân tích, đánh giá chất lượng từng mặt như phân tích số liệu so với số dân, diện tích, biên chế thường xuyên để có cơ sở đánh giá chung.

- Phần III: **Một số đề xuất và kiến nghị.**

Trên cơ sở tổng hợp số liệu Tổng điều tra và các kiến nghị của các bộ, địa phương; kiến nghị trong các báo cáo 1, 2, 3, phần **kiến nghị, đề xuất** ở báo cáo này có nội dung tổng hợp những vấn đề chung, trọng tâm, quan trọng và cấp thiết để xây dựng thành sản phẩm báo cáo như quy định trong Quyết định số: 69/2003/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ nhằm đề xuất, kiến nghị chính thức với Chính phủ những vấn đề cần phải có chủ trương, giải pháp chỉ đạo các bộ ngành chức năng cần thường xuyên quan tâm, có kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả việc nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong giai đoạn 2006 – 2010 và 2020.

Báo cáo cũng đã tổng hợp tóm tắt một bản số liệu gốc cơ bản nhất kèm theo để giúp người đọc, người nghiên cứu, người quản lý dễ nắm bắt và sử dụng nhanh nhất số liệu khi cần thiết cùng với một số phụ lục tổng hợp gốc để phục vụ việc tra cứu, nghiên cứu và bổ sung cho báo cáo được rõ hơn.

***đ. Báo cáo 5: Báo cáo tổng hợp kết quả điều tra xã hội học về khảo sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã năm 2005.***

Đây là sản phẩm báo cáo không được ghi trong Quyết định 69/2003/QĐ-TTg của Chính phủ, nhưng do kết quả điều tra xã hội học đã thu được khối lượng thông tin rất lớn và quý giá, nên Đề án 1 đã báo cáo Chủ nhiệm Chương trình 4 và Bộ Nội vụ đề nghị Bộ tài chính hỗ trợ kinh phí để tổ chức xây dựng phần mềm nhập toàn bộ thông tin của các phiếu điều tra xã hội học thành cơ sở dữ liệu thông tin, sau đó kết xuất lấy số liệu tổng hợp xây dựng sản phẩm báo cáo này. Báo cáo đã được xây dựng trên cơ sở dữ liệu thông tin được tổng hợp nội dung của **58.901 phiếu điều tra xã hội học** gồm 9 loại phiếu với 122 nhóm tiêu chí được xây dựng trước để thực hiện điều tra phỏng vấn trực tiếp trong các nhóm đối tượng như: lãnh đạo, công chức hành chính, chuyên gia tổ chức nhân sự ở các cấp để đánh giá về công chức hành chính ở các cấp trong cả nước. Đối với cán bộ, công chức cấp xã cũng được điều tra phỏng vấn 3 nhóm đối tượng là lãnh đạo các cấp (ở Tỉnh, huyện), cán bộ, công chức cấp xã và người dân để đánh giá về cán bộ, công chức cấp xã.

Nội dung trong báo cáo tổng hợp kết quả điều tra xã hội học là các số liệu, thông tin được thực hiện trực tiếp ở 64 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 32 đầu mối bộ, ngành, đơn vị trực thuộc Chính phủ. Là những thông tin, số liệu từ thực tiễn quý giá phản ánh đầy đủ thực trạng về năng lực, phẩm chất, trình độ, kỹ năng, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã, là cơ sở giúp cho việc nghiên cứu xem xét, đánh giá để quản lý, sử dụng đội ngũ cũng như đề ra các chủ trương, chính sách phù hợp với yêu cầu thực tế khách quan trong thời kỳ mới. Ngoài ra, số liệu điều tra xã hội học còn là căn cứ gốc để các sản

phẩm báo cáo khai thác đưa vào phân phân tích đánh giá của báo cáo, nhằm khẳng định thực trạng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã trong giai đoạn hiện nay.

05 sản phẩm báo cáo trên đây tuy đã cố gắng tổng hợp khá nhiều thông tin số liệu vào từng báo cáo, nhưng cũng chủ yếu mới tổng hợp được những nội dung cơ bản có tính chất tổng quan những kết quả số liệu điều tra được, làm cơ sở dẫn liệu cho quá trình nghiên cứu, đánh giá theo tiêu chí của từng đối tượng điều tra. Việc nghiên cứu sâu hơn, toàn diện hơn, cần kết hợp với việc nghiên cứu, tra cứu trong cơ sở dữ liệu của 2 phần mềm và những biểu tổng hợp chi tiết được đóng thành các quyển số liệu gốc của cuộc Tổng điều tra được lưu giữ tại Bộ Nội vụ.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ TỔNG ĐIỀU TRA:**

Đánh giá chung về kết quả Tổng điều tra được thể hiện ở một số kết quả chung sau đây:

**1. Bộ số liệu về số lượng và chất lượng** của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã thu được từ kết quả Tổng điều tra lần này là những con số đầu tiên được đưa ra từ thực tiễn có độ tin cậy cao cả về số lượng và chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã đến thời điểm Tổng điều tra, sẽ là bộ tư liệu sống rất có giá trị để giúp cho công tác nghiên cứu, quản lý và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức hành chính nhà nước trong các giai đoạn 2006 – 2010 và đến 2020.

**2. Bộ mẫu biểu và phiếu điều tra cán bộ, công chức** (*hồ sơ cá nhân của từng cán bộ, công chức*) thu được từ kết quả cuộc Tổng điều tra năm 2005 ngoài việc giúp khai thác số liệu xây dựng các báo cáo nêu trên còn là những tài liệu gốc giúp cho các cơ quan, đơn vị ở các cấp có cơ sở quản lý, bổ sung, cập nhật những thông tin tăng - giảm số lượng, chất lượng cán bộ công chức hàng năm để quản lý, sử dụng chính xác số lượng, chất lượng cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã theo đúng mục đích, yêu cầu của cơ quan, đơn vị.

**3. Các tập thông tin số liệu được kết xuất tổng hợp theo nội dung bộ mẫu biểu gốc về đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã là những số liệu gốc quan trọng** được lưu giữ tại Bộ Nội vụ, ngoài việc giúp cho việc xây dựng 5 sản phẩm báo cáo, còn là cơ sở thông tin tư liệu sử dụng lâu dài giúp cho công tác nghiên cứu, tra cứu xây dựng chế độ chính sách và công tác quản lý, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã một cách tổng thể, toàn diện và sát với thực tế khách quan.

Trên cơ sở số liệu thông tin thu được từ kết quả Tổng điều tra đối với cả công chức hành chính nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã đã giúp khẳng định đúng số lượng, chất lượng của từng đối tượng, phủ định những thông tin nói về số lượng, chất lượng công chức hành chính trước đây bằng những số liệu không chính xác, đã

làm nhiều thông tin về số lượng công chức hành chính và đưa ra những chủ trương chính sách chưa phù hợp, kể cả vấn đề giảm biên chế đối với đội ngũ công chức hành chính đến nay cũng cần được xem xét thật nghiêm túc, khách quan trước khi có chủ trương chính sách mới.

#### **4. Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin về hồ sơ cán bộ, công chức nhà nước và dữ liệu thông tin điều tra xã hội học về đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã:**

- Những thông tin về hồ sơ từng cá nhân cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã sau khi được truy nhập vào 2 phần mềm cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã đã trở thành bộ cơ sở dữ liệu rất quan trọng không chỉ thống kê được toàn bộ đội ngũ đến từng cá nhân mà đã giúp cho công tác quản lý nắm được số lượng, chất lượng chính xác nhất kể từ trước đến nay về đội ngũ công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã. Bộ cơ sở dữ liệu đã được giao quản lý tại các cơ quan tổ chức cán bộ các tỉnh, thành phố, các Bộ và tích hợp chung tại Bộ Nội vụ để vừa khai thác, kết xuất thông tin xây dựng các sản phẩm báo cáo, vừa lưu giữ để giúp cho công tác quản lý, nghiên cứu khai thác dữ liệu thông tin thường xuyên về số lượng cũng như chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước từ Trung ương đến cơ sở. Đồng thời nó còn là nền tảng quan trọng nhất giúp cho việc xây dựng, hoàn thiện, nâng cao chất lượng 2 phần mềm tin học quản lý đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã bằng hệ thống công nghệ tin học hiện đại của giai đoạn tiếp sau đến 2010 và 2020.

- Cơ sở dữ liệu thông tin điều tra xã hội học được xây dựng thông qua 9 phần mềm nhập tin của 9 loại phiếu điều tra ngoài việc được sử dụng xây dựng các sản phẩm báo cáo về tình hình đánh giá năng lực, phẩm chất... của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính, nó còn là những tư liệu quý giá cho việc tham khảo đánh giá thường xuyên đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước về số lượng, chất lượng chuyên môn, phẩm chất đạo đức công vụ. Vì vậy đây là những tư liệu gốc quan trọng, giúp cho các nhà quản lý, hoạch định chính sách tham khảo trong công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là cán bộ, công chức cấp xã, phường, thị trấn, nơi thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc hành chính liên quan đến người dân.

#### **5. Xây dựng 5 sản phẩm báo cáo Tổng điều tra:**

Đã hoàn thành 5 sản phẩm báo cáo như đã nêu trên, trong đó vượt 01 sản phẩm báo cáo điều tra xã hội học (không được ghi trong Quyết định 69/2003/QĐ-TTg). 5 sản phẩm báo cáo vừa là kết quả sản phẩm Tổng điều tra, vừa là bộ tài liệu tổng hợp những tư liệu và số liệu gốc quan trọng nhất để phục vụ cho công tác nghiên cứu, quản lý và xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhà nước trong tiến trình cải cách hành chính của nhà nước ta trong thời gian trước mắt và ở những giai đoạn tiếp theo.

## **6. Về thời gian, tiến độ thực hiện:**

Theo kế hoạch thực hiện đến 2005 thì đến nay Đề án đã bị chậm hơn 1 năm, nhưng so với tổng thời gian quy định thực hiện từ 2001 – 2005 (là 5 năm) đến khi có Quyết định 69/2003/QĐ-TTg ngày 29/4/2003 của Thủ tướng Chính phủ thì thời gian chỉ còn hơn 2 năm để tổ chức thực hiện; vì vậy, nếu tính tổng thời gian thực hiện trong 5 năm thì mới hết hơn 3 năm (vượt hơn 1 năm).

## **IV. VỀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

### **A. Đề xuất chung:**

Trong từng sản phẩm báo cáo (nêu trên) đều có những kiến nghị, đề xuất, đặc biệt trong báo cáo số 4 đã đưa ra 12 nhóm nội dung đề xuất – kiến nghị chính thức, trong đó có trên 22 nội dung cụ thể, ví dụ như:

**\* Đối với cán bộ, công chức hành chính có các nội dung đề xuất – kiến nghị:**

- Nghiên cứu cải cách hành chính từ kết quả Tổng điều tra.
- Bổ sung, tăng – giảm số lượng, chất lượng cán bộ, công chức hàng năm.
- Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn bậc cao.
- Nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức.
- Nâng cao chất lượng đánh giá công chức.
- Củng cố, nâng cao chất lượng bản lĩnh đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, công chức.
- Nâng cao chất lượng quản lý công chức và bổ nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;
- Về xây dựng thể chế, ngoài việc khẩn trương xây dựng Luật công vụ, đồng thời có kiến nghị bổ sung Chương - Điều vào Hiến pháp để khẳng định vị trí của đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước đã góp phần to lớn trong sự nghiệp đấu tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ trước đến nay như quy định đối với các đối tượng khác trong Hiến pháp của nước ta hiện nay.
- Xây dựng cơ cấu ngạch công chức; hoàn thiện và nâng cao chất lượng thể chế quản lý; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức v.v.
- Nâng cao chất lượng đánh giá và khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức.

**\* Đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã:**

- Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.
- Nâng cao chất lượng tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm các chức danh cán bộ, công chức cấp xã.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở v.v.

Đó là những đề xuất – kiến nghị được tổng hợp, đúc kết từ thực tiễn đề nghị Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, xem xét có chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương nghiên cứu ứng dụng thực hiện hoặc đề xuất xây dựng những chủ trương, chính

sách mới phù hợp với những nội dung đề xuất, kiến nghị nêu trên. Trong đó cần quan tâm hơn cho một số nội dung quan trọng, cấp bách để có giải pháp thực hiện sớm:

## **B. Những đề xuất, kiến nghị cần giải quyết ngay:**

### **1. Đề nghị Chính phủ cho phép xây dựng ngay cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước tại Bộ Nội vụ.**

Kết quả Tổng điều tra năm 2005, là cuộc Tổng điều tra lớn, đầu tiên với quy mô toàn quốc, số liệu thu được theo thiết kế của bộ mẫu biểu, phiếu điều tra được xây dựng công phu, chi tiết, vừa đáp ứng yêu cầu lấy số liệu để tổng hợp xây dựng các sản phẩm báo cáo kết quả Tổng điều tra, vừa đáp ứng yêu cầu quản lý cán bộ, công chức trước mắt và lâu dài. Đây là nguồn cơ sở dữ liệu quan trọng và tin cậy để các Bộ, địa phương tiếp tục cập nhật thông tin, số liệu có thay đổi hoặc bổ sung (*tăng – giảm*) sau thời điểm Tổng điều tra vào chương trình quản lý đội ngũ một cách thuận tiện và nhanh chóng. Tuy nhiên, cơ sở dữ liệu này hiện nay mới được cập nhật thông tin vào chương trình phần mềm nhập tin ở mức độ thấp, chỉ đáp ứng khai thác số liệu theo bộ mẫu biểu gốc được Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định ban hành để phục vụ xây dựng các báo cáo Tổng điều tra, chưa đáp ứng được yêu cầu kết xuất thông tin “động” ở trình độ cao nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý. Do vậy, việc tổ chức nối mạng thông tin trong hệ thống mạng quản lý cán bộ, công chức toàn quốc chưa thực hiện được; đồng thời, theo đó cũng chưa đưa vào ứng dụng để tổ chức quản lý thống nhất toàn quốc ngay sau khi Tổng điều tra kết thúc.

Để không lãng phí kết quả Tổng điều tra, đồng thời để sớm đưa cơ sở dữ liệu vào khai thác phục vụ việc quản lý và nâng cao chất lượng quản lý đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã bằng hệ thống công nghệ tin học trong giai đoạn 2006 - 2010; đề nghị Chính phủ cho phép đặt tại Phòng quản lý hồ sơ cán bộ, công chức thuộc Bộ Nội vụ (*mới được Thủ tướng chính phủ cho phép thành lập*) có chức năng quản lý, hướng dẫn việc quản lý hồ sơ đội ngũ cán bộ, công chức theo chương trình quản lý hiện đại, làm một đầu mối tích hợp, kết nối dữ liệu thông tin quản lý đội ngũ cán bộ, công chức hành chính toàn quốc, trên cơ sở hoàn thiện, nâng cao chất lượng cơ sở dữ liệu của kết quả Tổng điều tra và 02 phần mềm quản lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã, tiến tới nhằm hiện đại hoá công cụ quản lý đội ngũ bằng hệ thống công nghệ tin học hiện đại, độc lập vì tính chất đặc thù quản lý này là quản lý đến từng con người cụ thể, liên quan đến các bí mật riêng và chung của cán bộ, công chức và của công tác quản lý cán bộ, công chức nói chung; của cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo và các bí mật của nhà nước nói riêng.

Cơ sở dữ liệu và chương trình phần mềm này được sử dụng, quản lý, phát triển tại cơ quan chuyên môn sẽ còn là điều kiện để xây dựng hồ sơ điện tử quản lý cán bộ, công chức, thẻ điện tử quản lý cán bộ, công chức theo đúng chương trình phát triển công nghệ hiện đại trong công tác quản lý nhân sự, phù hợp với xu hướng phát triển hiện đại của các nước trong khu vực và trên Thế giới.

**2. Đề nghị giao cho Bộ Nội vụ ban hành ngay quy chế quản lý và hướng dẫn sử dụng những thông tin, số liệu thu được từ kết quả Tổng điều tra và cập nhật những thông tin, số liệu mới thay đổi (tăng-giảm) từ sau thời điểm Tổng điều tra ở cả Trung ương và địa phương:**

Tính từ thời điểm Tổng điều tra 10/11/2005 đến nay đã hơn 1 năm, nhiều thông tin, số lượng, chất lượng về đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã cũng đã có biến động, thay đổi. Vì vậy, nếu để chậm trễ sẽ ảnh hưởng đến việc cập nhật thông tin thường xuyên về tình hình thay đổi hoặc tăng giảm của đội ngũ công chức, đồng thời không có sự chỉ đạo để thực hiện thống nhất sớm trong toàn quốc, sẽ tạo ra những thay đổi mới trong công tác quản lý của các bộ, địa phương, là trở ngại cho việc kết nối để quản lý chung toàn quốc. Vì vậy, không nên chờ ổn định hoặc có đủ điều kiện cơ sở vật chất mới triển khai, mà triển khai càng sớm càng tốt cho công tác quản lý trước mắt và lâu dài, đồng thời còn là cơ sở giúp cho các bộ, địa phương khai thác, sử dụng trước mắt cũng như lâu dài các số liệu để sử dụng trong việc đánh giá số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính cũng như xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hàng năm sát với thực tế; đánh giá đúng thực trạng công cụ quản lý cán bộ, công chức, và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ để làm cơ sở cho việc đổi mới, nâng cao chất lượng công cụ quản lý hồ sơ cán bộ, công chức trong giai đoạn tiếp theo nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính trong thời kỳ Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước.

**3. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quản lý đánh giá và bổ nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo.**

Cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo ở tất cả các cấp từ Thứ trưởng đến cơ sở (TW - ĐP) đều là công chức hành chính nhà nước được thực hiện theo quy trình bổ nhiệm hoặc bầu cử theo nhiệm kỳ. Qua thực tế Tổng điều tra có nhiều khâu trong công tác quản lý và bổ nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo cần phải được đổi mới, ví dụ: chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND các cấp có thể nghiên cứu thực hiện theo cơ chế bổ nhiệm; các khâu trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm để quy hoạch và bổ nhiệm còn nhiều chồng chéo; nhiều cấp trung gian cùng tham gia lựa chọn đánh giá cán bộ, công chức nhưng không rõ trách nhiệm khi cán bộ, công chức lãnh đạo đó có sai phạm nghiêm trọng hoặc khi cán bộ, công chức lãnh đạo hết thời hạn nhiệm kỳ bổ nhiệm chưa được thực hiện bổ nhiệm lại vẫn cứ điều hành lãnh đạo là chưa phù hợp. Về thời hạn nhiệm kỳ 3 – 5 năm và làm 2 hay 3 nhiệm kỳ trong nhiều nơi chưa thống nhất, số lượng chức vụ lãnh đạo cấp phó nhiều nơi thực hiện không đúng quy định của Chính phủ nhưng vẫn không có xử lý.v.v. tất cả những nội dung này và nhiều nội dung khác trong quy trình bổ nhiệm cán bộ đều đã được quy định, nhưng đang có nhiều bất cập, không nhất quán đã tạo ra nhiều lỗ hổng bất cập trong công tác đánh giá bổ nhiệm cán bộ, dẫn đến bổ nhiệm nhiều cán bộ, công chức không đủ phẩm chất, năng lực, là nguyên nhân dẫn đến các tiêu cực, tham nhũng, sa sút về phẩm chất đạo đức đã làm cho bộ máy hành chính công

quyền ở nhiều nơi suy yếu, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả. Do đó, đề nghị Chính phủ cần sớm có chủ trương để giao cho các cơ quan chức năng sớm nghiên cứu nội dung đổi mới, nâng cao chất lượng trong công tác đánh giá, quản lý và bổ nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo mới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

#### **4. Nghiên cứu cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã).**

Đối tượng được điều tra theo quy định tại Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thì kết quả Tổng điều tra số lượng thu được ở các địa phương rất khác nhau như sau:

- Cán bộ chuyên trách: số xã có từ 3 – 9 (dưới 10) cán bộ chuyên trách có 1.638 xã, chiếm 15,10%; số xã có từ 10 – 14 cán bộ chuyên trách có 8.602 xã, chiếm 80,25%; có 06 xã có số cán bộ chuyên trách từ 15 – 20 người, như vậy ở mức từ 10 – 15 cán bộ chuyên trách là phổ biến.

- Công chức chuyên môn: số xã có từ 01 – 6 công chức có 2455 xã, chiếm 22,63%; số xã có số lượng từ 8 – 14 công chức có 5.671 xã, chiếm 52,27%; số xã đủ khung 07 chức danh có 2.718 xã, chiếm 25,06%. Như vậy thực trạng về đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay rất không thống nhất, đã đặt ra câu hỏi tại sao có nhiều xã chỉ có số lượng cán bộ chuyên trách và công chức chuyên môn rất thấp nhưng vẫn hoạt động bình thường; nhưng nhiều xã phải có số lượng cán bộ, công chức lớn hơn (từ 1,5 – 2 lần) cũng mới hoạt động được. Đây cũng là cơ sở thực tiễn để các nhà quản lý, hoạch định chính sách cần nghiên cứu, rà soát, đánh giá lại để đưa ra những cơ cấu cán bộ, công chức cấp xã theo một khung chuẩn sát với thực tế phù hợp với xu thế mới hội nhập và phát triển.

#### **5. Đề nghị có chủ trương nghiên cứu giải quyết sớm những nội dung đề xuất, kiến nghị được nêu trong 05 sản phẩm báo cáo, cụ thể:**

+ Báo cáo 1: có 12 nội dung kiến nghị, đề xuất về thực trạng quản lý đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã.

+ Báo cáo 2: có 05 nội dung kiến nghị, đề xuất về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã.

+ Báo cáo 3: có 09 nội dung kiến nghị, đề xuất tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về đội ngũ công chức hành chính .

+ Báo cáo 4: có 12 cụm vấn đề đề xuất, kiến nghị với 22 nội dung tổng quát cần triển khai thực hiện để xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước trong giai đoạn mới (đây là những kiến nghị chính thức).



+ Báo cáo 5: Báo cáo điều tra xã hội học có 05 nhóm kiến nghị, đề xuất của cán bộ, công chức từ cơ sở.

Trong các đề xuất, kiến nghị của 05 sản phẩm báo cáo nêu trên có nhiều nội dung cấp thiết, ví dụ như:

- Xây dựng Luật Công vụ: nhằm sớm có hành lang pháp lý cao nhất để quản lý và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã theo mục tiêu, kế hoạch đặt ra đến 2010 và 2020.

- Xây dựng chiến lược công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức từ nay đến 2020 trên tất cả các khâu: cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, chương trình, giáo trình về các lĩnh vực chuyên môn quản lý phù hợp với yêu cầu phát triển của từng giai đoạn.

- Nâng cao chất lượng đánh giá và khen thưởng, kỷ luật công chức: đây cũng là nội dung cấp bách đòi hỏi nhà nước cần có giải pháp sớm để đánh giá đúng công chức, khuyến khích sử dụng đúng lúc đối với công chức nhằm tạo ra đội ngũ công chức thực sự có chất lượng để góp phần xây dựng, bảo vệ tổ quốc và đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng có hiệu quả, đưa công cuộc cải cách hành chính nhà nước sớm đến thành công.v.v.

Trên đây là toàn bộ quá trình tổ chức triển khai thực hiện công tác Tổng điều tra và xây dựng 05 sản phẩm báo cáo về kết quả Tổng điều tra, khảo sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã nằm trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 – 2010; lý do đến nay mới hoàn thành để báo cáo Thủ tướng Chính phủ vì đến tháng 4/2003 mới có Quyết định 69/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước giai đoạn 2003 – 2005 (gọi tắt là *Chương trình 4*) và giao cho Bộ Nội vụ chủ trì thực hiện Chương trình, trong đó tháng 9/2005 Đề án 1 về Tổng điều tra, khảo sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã mới có quyết định phân công Chủ nhiệm Đề án để tổ chức thực hiện. Kể từ đó đến nay Bộ Nội vụ đã tích cực chỉ đạo để thực hiện, nhưng vì nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan không lường hết khối lượng công việc phải triển khai thực hiện quá nhiều và quá phức tạp trong quá trình Tổng điều tra như: ý thức chấp hành đúng thời gian hoàn thành Tổng điều tra của nhiều bộ, địa phương chưa nghiêm, khả năng về điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí, cán bộ chuyên trách để thực hiện không đảm bảo, trình độ kỹ thuật xây dựng phần mềm và nhập tin ở cả Trung ương và địa phương còn nhiều hạn chế do đó khâu xử lý số liệu để kết xuất số liệu xây dựng các sản phẩm báo cáo gặp nhiều khó khăn, đã phải mất hàng năm mới chỉnh sửa, hoàn thiện xong nên đã làm hạn chế tiến độ thời gian hoàn thành (*tuy nhiên việc xử lý số liệu sau khi Tổng điều tra như ở Tổng cục Thống kê thông thường cũng phải sau 1 năm mới thực hiện xong*) nhưng xét về tổng thời gian được thực hiện trong 5 năm thì chưa quá (*hết hơn 3 năm*), đây cũng là sự cố gắng tích cực chung của Bộ Nội vụ và các ngành chức năng có liên quan.

Bộ Nội vụ xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ **05 sản phẩm báo cáo kết quả Tổng điều tra (kèm theo)** đã được thực hiện theo quy định tại Quyết định 69/2003/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ (trong đó vượt 1 báo cáo về kết quả khảo sát, điều tra xã hội học không quy định trong quyết định 69/2003/QĐ-TTg) đã được Hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp nhà nước (gồm 09 thành viên đại diện của các cơ quan: Tổng cục Thống kê, Ban Tổ chức Trung ương, Học viện hành chính quốc gia, Hội Tin học Việt Nam và Bộ Nội vụ) họp đánh giá và bỏ phiếu thống nhất 100% **“đạt yêu cầu”** nghiệm thu để báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép Bộ Nội vụ được công bố các số liệu của kết quả Tổng điều tra để các bộ, ngành, địa phương trên cả nước được sử dụng nghiên cứu, khai thác ứng dụng khi xây dựng các chủ trương, chính sách đối với đội ngũ công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã cho phù hợp, nhất là các nội dung đề xuất, kiến nghị trong các sản phẩm báo cáo.

Bộ Nội vụ xin báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ xem xét cho ý kiến chỉ đạo để Bộ Nội vụ phối hợp với các bộ, địa phương triển khai thực hiện ngay một số việc cấp thiết phục vụ cho việc quản lý và xây dựng chương trình nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính và cán bộ, công chức cấp xã vào giai đoạn 2007 – 2010 và sau năm 2010 đến 2020./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT Ban Chỉ đạo CCHC CP;
- Lưu VP; Đề án 1-CT4, Vụ CCVC.

**BỘ TRƯỞNG**



**Đỗ Quang Trung**